

Số: 05/KH-MNCT

Cát Thành, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển Trường mầm non Cát Thành
Giai đoạn 2025 - 2030

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

*Căn cứ Luật Giáo dục - Luật số 43/2019/QH ngày 14 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;*

Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ vào Văn bản hợp nhất số 01/2021/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục mầm non;

Căn cứ vào Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ GD-ĐT về Ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non;

Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ GD-ĐT về Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GVMN;

Nghị quyết số 01/NQ-ĐU, ngày 13/8/2025. Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Cát Thành lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Trường mầm non Cát Thành xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 với mục đích xác định rõ phương hướng, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030;

đây là một hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các Nghị quyết của cấp trên và của Đảng bộ xã Cát Thành về đổi mới giáo dục, nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển.

Trường Mầm non Cát Thành tiền thân là trường Mầm non Trục Cát và trường Mầm non Trục Thành, đến năm 2019 sát nhập xã 2 trường là trường Mầm non TT Cát Thành và hiện nay là xã Cát Thành, tỉnh Ninh Bình. Trường được hình thành và phát triển đến nay đã hơn 50 năm. Ngay từ khi mới thành lập, trường có nhiều khu lớp nhỏ lẻ nằm rải rác ở các xóm theo lũy tre làng, trường chưa ra trường, lớp chưa ra lớp. Song với sự đoàn kết, phấn đấu, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân đến nay trường đã được xã quy hoạch về 02 khu với quy mô phù hợp, vị trí địa lý thuận tiện, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, cơ bản đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân địa phương.

Hiện nay, trường Mầm non Cát Thành có 27 nhóm, lớp khang trang với đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ đáp ứng với yêu cầu giáo dục hiện nay. Được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng chính quyền, các ban ngành đoàn thể, hội cha mẹ trẻ đã hỗ trợ và đầu tư kinh phí để xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn trong năm học 2022 - 2023.

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, đòi hỏi sự nghiệp giáo dục cần quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục thế hệ trẻ thành những con người có đủ các phẩm chất đạo đức, năng lực sáng tạo để đáp ứng được công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Với tinh thần đó, Trường Mầm non Cát Thành xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Xây dựng và phát triển kế hoạch chiến lược của trường Mầm non Cát Thành là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của Chính Phủ về đổi mới giáo dục mầm non. Cùng các trường học trong xã xây dựng ngành giáo dục xã nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các khu vực và thế giới.

2. Thực trạng đội ngũ (số lượng, trình độ, chất lượng chuyên môn, năng lực quản lý, giảng dạy...).

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 70 người.

Cán bộ quản lý: Nhà trường có 02 đồng chí Cán bộ quản lý điều hành chuyên môn Đại học sư phạm, Trung cấp lý luận chính trị và chúng tôi bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục.

Giáo viên: 56 giáo viên đứng lớp, trong đó 10 giáo viên nhà trẻ, 46 giáo viên đứng lớp mẫu giáo.

Đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo 56/56 giáo viên có trình độ Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên, trong đó 51/56 người có trình độ Đại học, tỷ lệ 91%; trình độ Cao đẳng 5/56, tỷ lệ 9%;

Nhân viên: 01 nhân viên kế toán biên chế, có trình độ Đại học Kế toán.

Nhân viên hợp đồng thuê khoán: 9 nhân viên nuôi dưỡng và 02 nhân viên bảo vệ.

Tình hình đảng viên: Tổng số 39 đảng viên; trong đó 38 đảng viên chính thức, 01 đảng viên dự bị. Số giáo viên, nhân viên là đảng viên 37/57 tỷ lệ 64,9%.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn gương mẫu về đạo đức, lối sống, tận tâm, trách nhiệm trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo phải xử lý, kỷ luật.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị.

- Diện tích khuôn viên: Trường có tổng diện tích là 7.516 m²

- Phòng học: 27 phòng học xây dựng kiên cố đáp ứng tốt các điều kiện NDCSGD trẻ.

- Phòng chức năng và công trình phụ trợ: 17 (phòng âm nhạc: 02, phòng thể chất: 01, phòng y tế: 02, phòng hội đồng: 02, phòng hiệu trưởng: 01, phòng phó hiệu trưởng: 01, phòng nhân viên: 01, bếp ăn: 02, phòng bảo vệ: 02), khu vệ sinh giáo viên: 01, khu để xe: 02, sân vườn, cổng hàng rào. Các phòng học lớp mẫu giáo đảm bảo từ 70-85%, nhà trẻ 60-70% danh mục đồ dùng, đồ chơi theo quy định trở lên, các phòng chức năng có đủ trang thiết bị tối thiểu phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ. Sân vườn, đồ chơi ngoài trời, các khu vực trải nghiệm được bố trí, sắp xếp hợp lý, trẻ được vui chơi, trải nghiệm trong môi trường thân thiện, hạnh phúc.

- Nhà trường thường xuyên quan tâm, đầu tư trang thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi theo Danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN. Hằng năm, nhà trường đều bổ sung các thiết bị, đồ dùng đáp ứng tối thiểu danh mục, phát huy đồ dùng tự làm trong đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

4. Chất lượng giáo dục.

* Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ

Thực hiện tốt chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ; đảm bảo chế độ dinh dưỡng trong ngày cho trẻ, phòng tránh cho trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi; đảm bảo không để tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường và phòng chống các dịch bệnh cho trẻ.

100% trẻ được theo dõi và khám sức khỏe định kỳ. Có các biện pháp phòng chống không để dịch bệnh lây lan trong trường, rèn trẻ kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và sức khỏe cho trẻ.

Phối hợp với phụ huynh đề ra các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phấn đấu giảm tối đa trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi so với đầu năm học. Tổ chức nhiều mô hình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

Thực hiện tốt khâu tiếp phẩm, bếp ăn đảm bảo quy trình một chiều, đảm bảo vệ sinh ATTP, thường xuyên kiểm tra quy trình chế biến, đảm bảo 10 nguyên tắc vàng, không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

Nhà trường thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền với các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, phòng chống các loại bệnh thường gặp ở trẻ.

* Công tác giáo dục

Nhà trường thực hiện chương trình Giáo dục mầm non theo đúng kế hoạch đề ra. Định kỳ tổ chức dự giờ, bồi dưỡng chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn để giáo viên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chương trình.

Trên cơ sở chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, điều kiện văn hóa của địa phương và khả năng, nhu cầu của trẻ từng nhóm, lớp, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học phù hợp, có lồng ghép các hoạt động lễ hội của địa phương, các sự kiện trong năm như: ngày khai giảng, lễ hội trung thu, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, tổng kết năm học, ngày hội xuân; tổ chức cho trẻ 5 tuổi tham quan trường tiểu học, các di tích lịch sử, các công trình công cộng trên địa bàn xã.

Tổ chức cho CBQL, GV tham gia học BDTX, xây dựng kế hoạch và thực hiện đúng kế hoạch đề ra.

Thực hiện hiệu quả, có chiều sâu chuyên đề “Phát triển vận động”, “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; môi trường trong và ngoài lớp đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, đảm bảo xanh-sạch-đẹp-an toàn.

Công tác giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập được quan tâm, đảm bảo quyền lợi cho trẻ và sự công bằng trong giáo dục; Chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ cho trẻ khuyết tật đảm bảo đúng quy định.

Thực hiện Tự đánh giá theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

5. Các thể mạnh, điểm yếu.

5.1. Thể mạnh

** Công tác quản lý*

- Nhà trường lập kế hoạch hoạt động khoa học, cụ thể, rõ ràng, có tính khả thi, thực hiện đúng tiến độ. Chỉ đạo các tổ khối xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên theo qui định của Điều lệ trường mầm non.

- Tổ chức hoạt động có nền nếp theo kế hoạch, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên. Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định, không cắt xén chương trình.

- Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý. Quan hệ công tác, lề lối làm việc trong nhà trường có nề nếp.

- Thực hiện tốt việc bảo quản tài sản của trường, nâng cao việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, thực hiện tốt công tác kiểm kê tài sản, có đầy đủ sổ theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

** Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần học hỏi, giúp đỡ, đoàn kết để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đề ra.

- Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề. Tổng số cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 100%; có 01 đồng chí đang theo học các lớp đại học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, dự kiến tỉ lệ giáo viên có trình độ trên chuẩn còn tiếp tục được nâng cao trong các năm học tiếp theo. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

** Các tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong nhà trường*

- Hội đồng nhà trường: Được tổ chức đúng theo Điều lệ trường mầm non, có phân công nhiệm vụ các thành viên và hoạt động theo chức năng nhiệm vụ. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ năm học theo quy chế tập trung dân chủ và đúng theo Điều lệ trường mầm non.

- Tổ chức Đảng, các đoàn thể

+ Chi bộ: Trường có chi bộ gồm 39 đảng viên. Chi bộ đã chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, nhà trường thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong từng năm học, hàng năm liên tục xếp loại chi bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ.

+ Đoàn thanh niên Cộng sản HCM: Hoạt động có nền nếp, thể hiện vai trò của mình trong việc đi đầu trong các hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và nhiều năm liền đạt chi đoàn cơ sở vững mạnh.

* *Thành tích nổi bật*

Tỷ lệ trẻ em đến trường mầm non ngày càng tăng cao. Chất lượng chăm sóc giáo dục không ngừng được cải thiện, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm, cơ sở vật chất, thiết bị được đầu tư, cảnh quan môi trường được đổi mới.

Nhà trường đã từng bước ổn định và đang phát triển vững chắc về mọi mặt, đã và đang có những định hướng cơ bản và được chính quyền địa phương quan tâm ủng hộ. Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, được UBND huyện tặng giấy khen,....

5.2. Điểm hạn chế

- *Đội ngũ giáo viên, nhân viên*

Một số giáo viên tuổi cao, việc tự học, tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, ứng dụng mô hình tiên tiến còn hạn chế. Cập nhật thông tin, tri thức trên các phương tiện truyền thông còn hạn chế, đặc biệt là tìm kiếm trên mạng internet.

- *Cơ sở vật chất*: Thiếu diện tích đất khu a, thiếu phòng giáo dục thể chất khu a, phòng thư viện, 04 phòng học cũ đang bị thấm dột, trang thiết bị chưa đồng bộ, hiện đại.

6. Thách thức, cơ hội phát triển.

* **Thách thức**

- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các trường mầm non trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

- Nhận thức về công tác Giáo dục trong một bộ phận CMHS còn bất cập, thiếu tính phối hợp. Cơ sở vật chất của nhà trường còn gặp nhiều khó khăn.

*** Cơ hội phát triển**

- Trong những năm qua, Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường;

- Ngành giáo dục đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Các phong trào học tập, phong trào dạy học được ngành phát động, triển khai đã phần nào làm thay đổi nhận thức, hành động của đội ngũ nhà giáo .

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt.

*** Xác định các vấn đề ưu tiên**

- Ổn định về mọi mặt duy trì trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ I và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ II, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III.

- Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm.

- Tiếp tục khai thác tối đa về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang website để phục vụ cho công tác giáo dục;

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn;

- Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động cha mẹ trẻ cho trẻ đi học chuyên cần nhất là trẻ Nhà trẻ và 3 tuổi; Đổi mới công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ.

III. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2025-2030

1. Mục tiêu tổng quát

Từng bước xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em; nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo hướng đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ em vào học lớp Một.

Phấn đấu đến năm 2028, trường mầm non Cát Thành nằm trong nhóm những trường mầm non có chất lượng cao của xã, tỉnh. Là một trong những ngôi

trường có cảnh quan sư phạm và cơ sở vật chất đáp ứng chất lượng chăm sóc giáo dục của xã Cát Thành.

Mục tiêu ngắn hạn: Năm học 2025-2026 sửa chữa đồ chơi ngoài trời, thay thế thiết bị điện, phòng học bị ngập dột, thay tranh tuyên truyền, cải tạo khuôn viên môi trường,

Mục tiêu trung hạn: Đến cuối năm học 2027-2028 dự kiến tham mưu với lãnh đạo xã mở rộng diện tích khu A và một số công trình phụ trợ khu A.

Mục tiêu dài hạn: Đến năm học 2028-2030 trường phấn đấu đạt được các mục tiêu đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II, Kiểm định chất lượng cấp độ III; Chất lượng giáo dục được khẳng định; nâng cao vị thế nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể:

* Quy mô phát triển

Số lớp, số học sinh cụ thể như sau:

- Giữ vững tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 100%, huy động trẻ nhà trẻ ra lớp 45% trở lên. Hoàn thành CTGDMNTNT đạt 100%.

- Dự kiến số lớp, số trẻ giai đoạn 2025-2030

Năm học	Tổng số		Nhà trẻ		3 - 4 tuổi		4 - 5 tuổi		5 - 6 tuổi	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2025-2026	27	657	4	100	7	140	8	200	8	217
2026-2027	26	655	5	130	6	150	7	195	8	200
2027-2028	26	630	5	125	6	145	7	190	8	195
2028-2029	26	650	5	125	6	155	7	190	8	205
2029-2030	26	645	5	125	6	145	7	190	8	210

* Chất lượng chăm sóc - giáo dục

- *Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng*

+ 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

+ 100% được theo dõi biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao đạt trên 98%, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi thấp hơn so với các trường trên địa bàn xã.

+ 100% trẻ ăn bán trú tại trường. Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Về chất lượng giáo dục

+ 100% nhóm lớp thực hiện đúng chương trình Giáo dục Mầm non theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT. Tiếp tục chủ động tham mưu cấp uỷ, chính quyền các cấp xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển chất lượng giáo dục phù hợp với thực tế của nhà trường, địa phương. Giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình giáo dục mầm non linh hoạt.

100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm, KNXH

+ 95 - 98% trẻ nắm được các kỹ năng thông qua các HĐ theo từng chủ đề.

+ 90 - 98% trẻ đạt các chỉ số cuối độ tuổi. Trong đó:

+ Nhà trẻ: Đạt 90 - 95%

+ Mẫu giáo: Đạt 95 - 98%.

+ Trẻ 5 tuổi: 100% trẻ đạt 120 chỉ số theo bộ chuẩn

100% trẻ 5 có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Tăng cường tiếp cận các chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại: ứng dụng phương pháp STEM và các hoạt động giáo dục trẻ

* **Đội ngũ CBQL, GV, NV**

Phấn đấu đến năm 2026, đủ số lượng CBQL, nhân viên trong trường mầm non công lập theo quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2025; 100% giáo viên có trình độ đào tạo đại học sư phạm mầm non; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, trong đó 100% giáo viên đạt mức độ khá trở lên

- 100% cán bộ, giáo viên, CNV sử dụng thành thạo máy tính; nhận, gửi, lưu trữ thư điện tử khoa học, hiệu quả.

- 100% giáo viên đạt “Giáo viên dạy giỏi cấp trường”, cấp xã tỷ lệ 20-30%, cấp tỉnh tỷ lệ 5%; hằng năm đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cơ sở 30%, Lao động tiên tiến 90%;

- Nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

- Phát triển từ 1-2 Đảng viên mới hàng năm; Chi bộ luôn đạt “Chi bộ trong sạch vững mạnh”.

Chỉ tiêu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Năm	Hiệu trưởng	P. Hiệu trưởng	Giáo viên	Nhân viên	Ghi chú
2026	01	02	56	03	
2027	01	02	56	03	
2028	01	02	56	03	
2029	01	02	56	03	
2030	01	02	56	03	

* Cơ sở vật chất - thiết bị

Tiếp tục tham mưu với địa phương để mở rộng khuôn viên trường, tăng cường xã hội hóa để bổ sung CSVC trang thiết bị dạy và học đáp ứng mức 3 các tiêu chí của Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn về cơ sở vật chất.

Xây dựng môi trường bên trong và bên ngoài sáng, xanh, sạch, đẹp, quy hoạch lại vườn cổ tích, các khu vực trải nghiệm, vườn hoa, cây cảnh ... thể hiện môi trường giáo dục thân thiện, an toàn. Cụ thể:

- Quy mô trường, lớp: Tham mưu Đảng ủy, UBND xã Cát Thành xóa bỏ 01 lớp lẻ bên thôn Phú Cường bên kia sông về xã Hải Anh; mở rộng diện tích khu A thêm 4.000 m². Dự trù kinh phí quy hoạch sân vườn khu B và các phòng chức năng còn thiếu, nhà đa năng đảm bảo yêu cầu công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ II, kiểm định chất lượng cấp độ III.

* Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục có phân khu hoạt động học và chơi: 27 phòng.

- Phòng giáo dục thể chất: 02 phòng

- Phòng giáo dục nghệ thuật: 02 phòng

- Nhà đa năng: 01 phòng

- Phòng STEAM: 02 phòng

* Khối phòng tổ chức ăn:

- Nhà bếp: 02 phòng

- Nhà kho: 02 phòng.

* Khối phòng hành chính quản trị: Gồm 7 (Phòng hiệu trưởng: 01 phòng, Phòng HT trưởng: 02, văn phòng: 01, phòng nhân viên: 01, phòng bảo vệ:

02)

- Khu vệ sinh giáo viên, khu để xe giáo viên

* Khối phòng phụ trợ: Gồm 06 phòng (Phòng họp: 01, Phòng y tế: 02, Nhà kho chung: 02)

- Sân vườn, cổng hàng rào.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy: 02

- Quy hoạch xây dựng hệ thống sân, vườn, các khu vui chơi, trải nghiệm, khu vực trồng cây bóng mát, cây ăn quả, vườn rau

- Trang thiết bị:

+ Máy tính: 10 chiếc

+ Máy chiếu: 01 chiếc

+ Ti vi: 20 chiếc

+ Đồ dùng theo TT 02: 25 bộ

+ Đồ chơi ngoài trời: 02 bộ.

* Xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2 Năm học 2028-2030 Đạt chuẩn Xanh, sạch đẹp, an toàn, Kiểm định chất lượng cấp độ 3.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao chất lượng đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGV, NV) đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng, trình độ tin học và ngoại ngữ đạt mức tối thiểu.

- Tạo dựng đội ngũ có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Phấn đấu thực hiện tốt phong trào: “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo” để trẻ noi theo.

+ Kiến toàn, quy hoạch và phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng và cơ cấu hợp lý. Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ theo hướng sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán; quan tâm bồi dưỡng cán bộ, giáo viên trẻ có năng lực, tài năng, bố trí vào các vị trí chủ chốt. Phấn đấu đến năm 2026 trên 95% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

+ Đổi mới công tác quản lý, đánh giá đội ngũ: Thực hiện quản lý giáo dục công bằng, dân chủ, công khai, linh hoạt và sáng tạo. Tăng cường phân cấp trong quản lý nhà trường, quản lý chuyên môn; phát huy năng lực và trách nhiệm của CBGV, NV trong xây dựng và phát triển nhà trường. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Tổ chức đánh giá, xếp loại CBQL, GV, NV theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Xây dựng hệ thống tiêu chí, minh chứng cụ thể để đánh giá, phân loại GV cuối năm học; từ đó làm căn cứ bố trí, sắp xếp, đề bạt, khen thưởng, cũng như định hướng công tác bồi dưỡng hàng năm.

- Công tác bồi dưỡng và nâng cao năng lực đội ngũ

+ Thường xuyên tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

+ Yêu cầu giáo viên thể hiện sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp dạy học, gắn với đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Tăng cường dự giờ, thăm lớp, kiểm tra hồ sơ theo kế hoạch và đột xuất để kịp thời phát hiện, điều chỉnh những hạn chế trong công tác giảng dạy, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Xây dựng môi trường làm việc tích cực: Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, thi đua lành mạnh; đề cao tinh thần hợp tác, chia sẻ. Quan tâm đến điều kiện làm việc, đảm bảo để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào,

muốn cống hiến và gắn bó với nhà trường. Quản lý, phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể và hội đồng nhà trường.

2. Củng cố và phát triển cơ sở vật chất

Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng, tu bổ cơ sở vật chất hàng năm.

Đầu tư khai thác các vị trí thuận lợi trong sân trường, tạo ra các góc chơi để trẻ thỏa sức khám phá, sáng tạo.

Bổ sung, sửa chữa các máy vi tính, nâng cấp để đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng lưới thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ trưởng chuyên môn với Hiệu trưởng liên thông thông qua hệ thống kết nối Internet.

Tăng cường, vận động các nguồn từ XHH để bổ sung CSVC nhằm duy trì các tiêu chí của trường Quốc gia, chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn theo lộ trình 2030.

3. Đổi mới phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

* Áp dụng các mô hình, phương pháp dạy học tích cực.

Tăng cường ứng dụng các phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ trong các hoạt động học tập và vui chơi.

Vận dụng linh hoạt các mô hình, phương pháp dạy học tiên tiến như: Giáo dục trải nghiệm, Giáo dục STEAM trong hoạt động khám phá khoa học, phương pháp “Bàn tay nặn bột”... phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi mầm non.

Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua trò chơi, lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích.

Khuyến khích giáo viên sử dụng các phương tiện, đồ dùng trực quan, ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm hỗ trợ dạy học nhằm nâng cao tính hấp dẫn, hiệu quả của giờ học.

Chú trọng đổi mới hình thức tổ chức hoạt động nhóm, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, qua đó phát huy năng lực hợp tác, tư duy sáng tạo và tinh thần khám phá của trẻ.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, rút kinh nghiệm, xây dựng “thư viện phương pháp” để giáo viên trao đổi, học hỏi, nhân rộng các mô hình, phương pháp hiệu quả.

Thường xuyên đánh giá, điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ, đảm bảo mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

* Tăng cường giáo dục kỹ năng sống...

Tổ chức lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục kỹ năng sống trong các hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục hàng ngày, phù hợp với độ tuổi và đặc điểm tâm sinh lý của trẻ.

Tập trung giáo dục các kỹ năng cơ bản, thiết thực: kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp - ứng xử, kỹ năng hợp tác, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, kỹ năng giải quyết tình huống đơn giản trong cuộc sống.

Đa dạng hóa hình thức tổ chức: thông qua trò chơi, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài trời, tham quan thực tế, ngày hội - ngày lễ...

Phát triển các mô hình “Giáo dục trải nghiệm”, “Trường học hạnh phúc”, “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” nhằm hình thành cho trẻ khả năng tự tin, mạnh dạn, biết chia sẻ, yêu thương và hợp tác.

Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ; hướng dẫn cha mẹ trẻ rèn luyện cho con những thói quen, hành vi văn minh, phù hợp ngay tại gia đình.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và phương tiện trực quan trong giảng dạy, giúp trẻ hứng thú, tiếp thu hiệu quả hơn các tình huống kỹ năng sống.

Định kỳ đánh giá, theo dõi sự tiến bộ của trẻ qua từng giai đoạn; kịp thời điều chỉnh biện pháp giáo dục phù hợp, bảo đảm mục tiêu phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ và kỹ năng xã hội.

* Chăm lo đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Tổ chức rà soát, thống kê chính xác số lượng trẻ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, trẻ mồ côi, trẻ khuyết tật, trẻ dân tộc thiểu số, trẻ thuộc gia đình công nhân, lao động tự do có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... Cập nhật hồ sơ theo dõi, phân loại đối tượng để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

Đảm bảo quyền lợi học tập và chăm sóc cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, không phân biệt đối xử, đảm bảo tất cả trẻ được tham gia đầy đủ các hoạt động chăm sóc- giáo dục.

Quan tâm, động viên, tạo môi trường thân thiện để giúp trẻ có hoàn cảnh khó khăn tự tin, hòa nhập cùng bạn bè.

Khuyến khích giáo viên, phối hợp với phụ huynh, học sinh trong trường chung tay giúp đỡ trẻ khó khăn bằng các hoạt động thiết thực: quyên góp quỹ khuyến học, trao tặng quần áo, đồ chơi, học phẩm.

* Xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện.

Tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và giàu tính nhân văn, bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ và kỹ năng xã hội cho trẻ.

Thường xuyên rà soát, kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong trường nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động học tập và vui chơi.

Bố trí, sắp xếp lớp học, sân chơi, vườn trường khoa học, sạch sẽ, thoáng mát, đáp ứng các tiêu chuẩn “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện”.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh; xây dựng thói quen sinh hoạt khoa học, lành mạnh cho trẻ.

Tổ chức nhiều hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát huy sự sáng tạo, tự tin và tinh thần hợp tác; tăng cường các hoạt động giao lưu, trải nghiệm, tham quan để trẻ thêm gắn bó với trường, lớp.

Xây dựng văn hóa ứng xử thân thiện, tôn trọng, yêu thương, công bằng giữa cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và trẻ; coi trọng sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội.

Đẩy mạnh phong trào thi đua “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng nhẹ nhàng, linh hoạt, khơi gợi hứng thú học tập ở trẻ.

Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng xử sự phạm, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho đội ngũ giáo viên, nhân viên để xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống.

Xây dựng môi trường số an toàn, hướng dẫn phụ huynh phối hợp giáo dục, chăm sóc trẻ một cách khoa học, an toàn, tạo sự thống nhất trong giáo dục toàn diện.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

* Quản lý nhà trường bằng phần mềm.

- Quản lý hành chính, văn bản: Sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành để trao đổi, lưu trữ, xử lý công việc, thay thế dần văn bản giấy tờ. Triển khai chữ ký số trong phê duyệt, ban hành văn bản.

- Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên: Áp dụng phần mềm quản lý hồ sơ viên chức: thông tin cá nhân, trình độ chuyên môn, quá trình công tác, đánh giá xếp loại. Kết nối với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo để đồng bộ dữ liệu.

- Quản lý trẻ em và công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục: Sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu ngành: hồ sơ học sinh, tình trạng sức khỏe, chế độ dinh dưỡng, theo dõi sự phát triển thể chất và nhận thức. Quản lý bán trú bằng phần mềm Nutiall: tính khẩu phần ăn, cân đối dinh dưỡng, quản lý thực đơn và định lượng thực phẩm.

- Quản lý tài chính - cơ sở vật chất: Ứng dụng phần mềm kế toán Misa, phần mềm quản lý thu - chi tài chính nhằm đảm bảo minh bạch, rõ ràng. Sử dụng phần mềm quản lý tài sản, thiết bị dạy học để theo dõi quá trình sử dụng, bảo dưỡng và thanh lý.

- Kết nối với phụ huynh: ứng dụng liên lạc điện tử để trao đổi thông tin hai chiều giữa nhà trường - giáo viên - phụ huynh: thông báo lịch học, thực đơn, kết quả học tập, sức khỏe, hình ảnh hoạt động của trẻ.

Phát triển cổng thông tin điện tử/trang web của nhà trường, thường xuyên cập nhật thông tin, hình ảnh, hoạt động để phụ huynh nắm bắt kịp thời.

- Quản lý chuyên môn, kiểm tra đánh giá: Từng bước áp dụng công nghệ số trong việc đánh giá sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non.

* Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, kết nối với phụ huynh.

Tăng cường sử dụng các phần mềm, thiết bị dạy học hiện đại (máy tính, máy chiếu, phần mềm giáo dục...) nhằm nâng cao tính trực quan, sinh động, kích thích sự hứng thú học tập của trẻ.

Tổ chức kho học liệu số, video bài giảng, trò chơi học tập trực tuyến phù hợp với lứa tuổi mầm non, giúp giáo viên dễ dàng chia sẻ, khai thác và ứng dụng trong quá trình giảng dạy.

Khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp, lồng ghép CNTT trong các hoạt động giáo dục để phát triển năng lực, kỹ năng sống và tăng cường khả năng tiếp cận công nghệ cho trẻ.

Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên về kỹ năng ứng dụng CNTT, thiết kế bài giảng điện tử, sử dụng phần mềm quản lý và công cụ số.

Xây dựng kênh thông tin chính thống của nhà trường (website, fanpage, ứng dụng di động hoặc phần mềm quản lý mầm non) để cập nhật thường xuyên các thông tin, hoạt động, thông báo đến phụ huynh.

Ứng dụng các phần mềm quản lý, số liên lạc điện tử để trao đổi nhanh chóng tình hình học tập, sức khỏe, chế độ dinh dưỡng và rèn luyện của trẻ với phụ huynh.

5. Phát triển mối quan hệ với cộng đồng và xã hội

- Thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hoá GD, phối hợp với ban ngành, đoàn thể xã hội. Tăng cường công tác phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và Cha mẹ trẻ nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ với cha mẹ học sinh và cộng đồng; Thu hút sự tham gia của Cha mẹ trẻ và các hoạt động giáo dục; Xây dựng hiệu quả mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Quan tâm chăm lo các đối tượng khó khăn trong nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tổ chức phổ biến kế hoạch phát triển giáo dục 05 năm của nhà trường đến toàn thể CBGVNV, các tổ chức chính trị xã hội, trong nhà trường và CMHS. Đồng thời được đăng tải trên trang Web của nhà trường.

1. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Ban giám hiệu và các bộ phận.

* **Hội đồng trường:** Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

* **Hiệu trưởng**

- Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. Lập kế hoạch và triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và UBND xã.

- Thành lập Ban kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học; Hội đồng tư vấn trong nhà trường và các tổ, khối chuyên môn trong nhà trường. Phân công, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường cùng tham gia thực hiện, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện các hoạt động trong nhà trường đảm bảo tiến độ theo lộ trình.

- Đi sâu sát chỉ đạo các nội dung đã đề ra trong chiến lược phát triển theo từng giai đoạn.

- Định hướng rõ ràng các nhiệm vụ cần làm trong từng giai đoạn.

* **Phó Hiệu trưởng**

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

* **Tổ trưởng chuyên môn**

- Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

* **Giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện, thông tin kịp thời những vướng mắc để điều chỉnh kịp thời, đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục của nhà trường.

* **Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

* **Ban đại diện cha mẹ học sinh**

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

- Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

2. Xây dựng lộ trình thực hiện hàng năm.

1. Giai đoạn 1: Từ năm 2025-2028

- Xây dựng chiến lược phát triển trường mầm non Cát Thành giai đoạn 2025-2030 trình UBND xã phê duyệt và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm bắt và thực hiện.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung về chiến lược phát triển nhà trường.

- Triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết theo từng năm học.

- Tích cực tham mưu các cấp lãnh đạo bổ sung kinh phí, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị giữ vững các tiêu chí trường chuẩn mức độ 1.

- Duy trì và phát triển trường đạt KĐCL mức độ 2, Chuẩn xanh- sạch- đẹp và an toàn.

2. Giai đoạn 2: Từ năm 2029-2030

- Xây dựng kế hoạch tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã Cát Thành mở rộng diện tích đất, dự trù kinh phí xây dựng mới các phòng chức năng và các công trình phụ trợ cho khu A theo quy chuẩn cho nhà trường

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới công tác quản lý, giáo dục; thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non; có phẩm chất chính trị, đạo đức, nhân cách nhà giáo; có năng lực chuyên môn vững vàng; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Sắp xếp đội ngũ CB-GV-NV hợp lý theo hướng trẻ hóa đội ngũ giáo viên gắn với việc nâng cao chất lượng, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Phân công lao động phù hợp với năng lực, trình độ của từng CB-GV-NV nhằm nâng cao hiệu quả công tác và phát huy năng lực của từng cá nhân.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch- đẹp trong trường mầm non.

- Tiếp cận tốt với các phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến. Phát triển quy mô trường, lớp có chất lượng cao.

- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

3. Cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh.

Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá từng học kỳ, thường xuyên, hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục. Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề án cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh, bổ sung kịp thời cho giai đoạn tiếp theo.

4. Tăng cường huy động các nguồn lực để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường theo qui định.

- Xin chủ trương về huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh học sinh...nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào để đủ đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường.

- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật trong sử dụng ngân sách tài chính, định mức quy định của Nhà nước. Huy động và sử dụng các nguồn vốn phải đảm bảo

minh bạch và công khai.

Trên đây là phương hướng chiến lược phát triển Trường Mầm non Giai đoạn 2025-2030, định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong 5 năm tới, làm cơ sở điều chỉnh kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Phương hướng thể hiện quyết tâm của tập thể nhà trường trong việc không ngừng nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và sự tin tưởng của cấp ủy, chính quyền, các ban ngành và nhân dân địa phương./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Ninh Bình
- UBND xã Cát Thành;
- Hội đồng trường;
- Ban giám hiệu nhà trường;
- Giáo viên, nhân viên;
- BDD cha mẹ học sinh;
- Lưu VT.



Phạm Thị Mận

PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ CÁT THÀNH



KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
VŨ THỊ THANH HÀ